

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

Bản án số: 112/2022/HNGĐ – ST
Ngày: 08 – 7 – 2022
V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Phạm X Khanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Hữu Tấn
2. Bà Nguyễn Thị X Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 214/2022/TLST – HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 256/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị X, sinh năm 1990. Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A/B, khóm BT, phường BK, thành phố LX, tỉnh An Giang. Địa chỉ hiện nay: Số C, tổ D, đội E, ấp HV, xã HT, huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Ông Võ Minh P, sinh năm 1989. Địa chỉ hiện nay: Số A/B, khóm BT, phường BK, thành phố LX, tỉnh An Giang.

Các đương sự có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ngày 19/4/2022, tại các biên bản làm việc trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Huỳnh Thị X trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông P tiến đến hôn nhân là do tự nguyện. Ông, bà có đăng ký kết hôn tại UBND phường BK ngày 26/4/2016. Hôn nhân lần thứ nhất của cả 2. Sau khi kết hôn, vợ chồng bà chung sống hạnh phúc được 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bà và ông P không cùng quan điểm sống, không cùng mục tiêu sống, đôi bên thường xuyên xảy ra tranh cãi về cách nuôi dạy con. Khi bất đồng ý kiến thì vợ chồng không có cơ hội để trực tiếp trao đổi, bàn bạc. Những lúc vợ chồng tranh cãi thì ông P không lắng nghe vợ mà nóng nảy, đuổi xô bà ra khỏi nhà. Bản thân ông P thì thường xuyên rượu chè, bạo

hành gia đình. Ông P dễ nóng giận, không điều chỉnh được cảm xúc của mình. Khi cháu P1 còn nhỏ, đêm khuya, cháu có nóng sốt và ổi, ông P đã dùng tay đánh vào mặt cháu. Do ngón tay út của ông P có để móng nên cháu bị mất miếng da ở mũi và hiện nay vẫn còn sẹo. Vào năm 2019, bà phải vào bệnh viện để may 04 mũi ở đầu vì bị ông P đánh. Thời gian qua, bà cố gắng và tìm nhiều cách để hàn gắn nhưng không thành. Ban đầu, cha mẹ chồng cũng có hàn gắn nhưng sau đó thì ông bà không can thiệp nữa. Đến ngày 26/4/2022, bà bỏ nhà đi do trước đó bà bị chồng bạo hành là đánh vào đầu, được cha mẹ chồng can ngăn nhưng không thành. Bà và ông P ly thân từ đó. Do cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn. Bà sẽ rút yêu cầu ly hôn khi ông P đồng ý cùng bà ra ở riêng.

Về quan hệ con chung: Bà và ông P có 02 con chung tên Võ Hoàng P1 sinh ngày 26/02/2016 và Võ Hoàng P2 sinh ngày 26/10/2017. Hiện con chung đang sống cùng với cha. Khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Hoàng P2. Bà đồng ý để ông P tiếp tục nuôi dưỡng cháu Võ Hoàng P1. Lý do bà yêu cầu được nuôi con là bà có việc làm, thu nhập ổn định đủ để nuôi con, nơi bà sinh sống và làm việc có đủ điều kiện cho con ăn học, vui chơi giải trí, có điều kiện để con P2 triển tốt. Mặc dù mẹ bà đã mất, cha bà có bệnh nhưng vẫn tự chủ trong sinh hoạt hàng ngày, không phải nhờ vả vào người khác. Ngoài ra, trong nhà còn có em trai bà sống cùng. Khoảng cách từ nơi bà ở đến nơi làm việc là khoảng 07km nên không mất nhiều thời gian đi lại. Bà đồng ý để ông P nuôi dưỡng cháu P1 vì ông P cũng có khả năng để nuôi con và ông bà nội có nhiều tình cảm, yêu thương bé P1 nhiều, bé P1 thường xuyên ngủ với ông bà nội, được ông bà nội đưa đi học. Mặt khác, cháu P1 cũng chuẩn bị vào lớp 1 nên bà không muốn làm xáo trộn cuộc sống của con. Về thời gian chăm con thì ông P không có do tính chất công việc của ông P là giám sát, theo dõi nhân viên bán cà phê Trung Nguyên nên thường xuyên đi công tác xa nhà. Bà không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Theo các biên bản trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn là ông Võ Minh P trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà X tự nguyện tiến đến hôn nhân, có tìm hiểu khoảng 06 tháng, có đăng ký kết hôn tại UBND phường BK ngày 26/4/2016. Hôn nhân lần thứ nhất của cả 02. Sau khi hết hôn, vợ chồng ông sinh sống và làm việc tại Sài Gòn được vài năm thì về An Giang sống chung với cha mẹ ruột của ông. Vợ chồng ông được cha mẹ ông thương yêu, ra sức hỗ trợ chăm sóc cháu nội và chưa một lần lớn tiếng với con dâu. Tuy nhiên, bà X không trân trọng mà còn có lời trách móc mẹ của ông. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc hơn 03 năm thì tình cảm nhạt dần. Đến khi bé P2 mới biết đi thì bà X bắt đầu đi làm và từ đó vợ ông không toàn tâm ý đến gia đình. Bản thân ông có nhiều lúc không hiểu nổi vợ mình. Nhiều khi ông cũng có nghi ngờ vì bà X làm gần nhà nhưng lại sáng đi sớm, trưa không về nhà, buổi chiều ngày nào cũng đúng 5 giờ 30 phút mới có mặt ở nhà. Bản thân bà X không khéo léo khi trao đổi, không cảm thông với áp lực của ông từ công việc bên ngoài, nhiều khi hỏi ông những câu ngớ ngẩn làm cho ông không kiềm

chế được cảm xúc của mình nên có nóng nảy, cáu gắt. Nhận thấy, việc ly hôn giữa ông và bà X là điều đáng tiếc nhưng bản thân ông không thể bỏ mặc cha mẹ mà ra sống riêng. Đồng thời, việc ông và bà X sống riêng không mang lại lợi ích cho vợ chồng, con cái nên ông đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng ông có 02 con chung tên Võ Hoàng P1, sinh ngày 26/02/2016 và Võ Hoàng P2, sinh ngày 26/10/2017. Các cháu đang được ông nuôi dưỡng từ khi vợ chồng ông ly thân đến nay. Ông có đủ điều kiện để nuôi con như là về khả năng tài chính, về trình độ học vấn. Ngoài ra, nơi ông ở có trường học, có khu vui chơi giải trí. Ông còn được sự giúp đỡ rất nhiều từ phía cha mẹ nên ông mong muốn được tiếp tục nuôi 02 con, không yêu cầu bà X cấp dưỡng nuôi con. Thời gian qua, 02 con được đi học tại nhà trẻ Hòa Mi. Ông không đồng ý để X nuôi bé P2 vì bà X không có thu nhập ổn định và không có thời gian chăm lo cho con. Mặt khác, bà X không có ai là người thân để hỗ trợ tiếp việc chăm nuôi con vì mẹ bà X không còn, cha bà X bị tai biến không ai trông nom, nơi bà X ở thì gần đường lộ lớn, có nhiều ao hồ, thời gian đi lại từ nhà đến nơi làm việc hơn 20 phút. Ông chỉ đồng ý giao 02 con cho bà X nuôi dưỡng với yêu cầu bà X phải đáp ứng đủ điều kiện nuôi dưỡng con như hiện nay ông đã có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại Phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Tranh chấp giữa bà Huỳnh Thị X và ông Võ Minh P là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại địa chỉ thuộc thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý giải quyết.

Về nội dung:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị X và ông Võ Minh P tự nguyện tiến đến hôn nhân và được Ủy ban nhân dân phường BK cấp Giấy Chứng nhận kết hôn số 68 ngày 26/4/2016, nên được pháp luật công nhận là vợ chồng theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Bà X trình bày, quá trình chung sống vợ chồng bà phát sinh nhiều mâu thuẫn do không cùng quan điểm sống, ông P thường xuyên bạo hành gia đình và đuổi xô bà. Phía ông P cho rằng quá trình chung sống, bà X phó thác nhiệm vụ nuôi dưỡng con cho ông bà nội, không quan tâm chăm sóc gia đình dẫn đến cuộc sống vợ chồng nhạt dần nên ông đồng ý ly hôn. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tiếp tục động viên, phân tích hệ lụy của việc cha mẹ ly hôn tác động đến những đứa trẻ để hai bên vì con hàn gắn tình cảm. Tuy nhiên, bà X vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn, ông P vẫn không thay đổi ý kiến. Xét thấy, cuộc sống hôn nhân giữa bà X và ông P không có sự chia sẻ, cảm thông, thấu hiểu lẫn nhau và đôi bên không còn muốn tiếp tục mối quan hệ vợ chồng. Từ đó, có thể thấy mâu thuẫn

trong hôn nhân giữa ông bà đã trầm trọng, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu của bà X được ly hôn ông P.

[4] Về con chung: Ông, bà có 02 (hai) con chung tên Võ Hoàng P1, sinh ngày 26/02/2016 và Võ Hoàng P2, sinh ngày 26/10/2017. Bà X yêu cầu được nuôi dưỡng cháu P2 và đồng ý để cháu P1 tiếp tục sống chung với ông P. Ông P yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con.

[5] Căn cứ vào lời trình bày và tài liệu, chứng cứ do các bên cung cấp. Hội đồng xét xử xét thấy, cả bà X và ông P đều có thu nhập ổn định, có khả năng trông nom, dạy dỗ và giáo dục con nên người. Cả hai đều có đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu phát triển về thể chất và tinh thần cho con. Tuy nhiên, để một người có thể nuôi dưỡng hai đứa trẻ cùng một lúc thì quỹ thời gian sẽ không được bảo đảm. Đồng thời, cháu P2 nhỏ hơn cần sự yêu thương, chăm sóc trực tiếp của người mẹ và cháu P1 cần được ổn định về tinh thần chuẩn bị vào lớp 1. Do đó, căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của các con, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu của bà X về việc được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Hoàng P2, ông P được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Hoàng P1.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà X và ông P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[7] Về tài sản chung và nợ chung: Ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[8] Về án phí: Bà X phải chịu 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình. Do bà X đã nộp 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001275 ngày 17/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, bà X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 176, Điều 179, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 107 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị X được ly hôn ông Võ Minh P.

- Về con chung: Bà X và ông P có 02 (hai) con chung tên Võ Hoàng P1 sinh ngày 26/02/2016 và Võ Hoàng P2 sinh ngày 26/10/2017.

Bà X được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con tên Võ Hoàng P2 sinh ngày 26/10/2017.

Ông P được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con tên Võ Hoàng P1 sinh ngày 26/02/2016.

Bà X và ông P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà X và ông P cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con. Việc nuôi con không cố định.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà X phải chịu 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình. Do bà X đã nộp 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001275 ngày 17/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, bà X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Bà X và ông P được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- VKSND TPLX;
- THADS TPLX;
- UBND p. BK;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Phạm Xuân Khanh

Nơi nhận:
THẨM

- Các đương sự ;

TÒA

- VKSND TPLX;

- TAND tỉnh An Giang;

- Chi cục THADS TPLX;

- Lưu: hồ sơ, VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Trần Phạm X Khanh